

Bài 8: Ấn Độ cổ đại

Trả lời câu hỏi giữa bài Sử 6 Bài 8 (Kết nối tri thức)

Câu hỏi mở đầu trang 34 Bài 8 Lịch Sử lớp 6: Tâm nước sông Hằng (Cum Me-la) là một trong những lễ hội tôn giáo lớn nhất thế giới. Tín đồ Ấn Độ giáo tin tưởng nước ở sông Hằng (sông Mẹ) linh thiêng sẽ tẩy rửa mọi tội lỗi của họ. Vì sao ở Ấn Độ – một cường quốc kinh tế hiện nay mà vẫn còn duy trì những phong tục cổ xưa như thế? Các con sông lớn đã có vai trò ra sao trong việc hình thành, phát triển nền văn minh Ấn Độ cổ đại? Cư dân có nơi đây đã đóng góp những gì cho nhân loại?

Lời giải:

* **Giải thích:** Ấn Độ là một cường quốc kinh tế hiện nay nhưng vẫn còn duy trì những phong tục cổ xưa, do:

- Đời sống tinh thần của cư dân Ấn Độ chịu sự chi phối, ảnh hưởng rất sâu sắc của các tôn giáo, đặc biệt là Hin-đu giáo.

- Sự phân hóa giàu – nghèo ở Ấn Độ rất cao, đa phần những người Ấn Độ thu nhập thấp (những người nghèo, cực nghèo) có trình độ học thức còn thấp (lại bị chi phối bởi tôn giáo) nên trong nếp sống của họ vẫn duy trì nhiều phong tục cổ xưa.

* **Vai trò của các con sông đến sự hình thành và phát triển của nền văn minh Ấn Độ:**

+ Cung cấp nguồn nước dồi dào; nguồn thủy sản phong phú.

+ Là những tuyến giao thông huyết mạch, liên kết giữa các vùng, các khu vực trong cả nước.

+ Bồi tụ nên các đồng bằng phù sa màu mỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của hoạt động sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên cũng đặt ra vấn đề trị thủy => thúc đẩy đòi hỏi sớm của các nhà nước cổ đại ở Ấn Độ.

+ Các dòng sông lớn, đặc biệt là sông Ấn và sông Hằng có vị trí rất linh thiêng trong tâm thức của người Ấn Độ, vì họ cho rằng: các dòng sông này từ trên trời đổ xuống, nước của các dòng sông này có khả năng thanh lọc tâm hồn và rửa trôi mọi tội lỗi của con người.

* **Đóng góp của cư dân Ấn Độ cho nền văn minh nhân loại:**

- Lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng:

+ Ấn Độ là nơi khởi phát của nhiều tôn giáo, như: Phật Giáo, Ấn Độ giáo; Jaina giáo...

- + Hai tôn giáo có ảnh hưởng lớn nhất ở Ấn Độ là: Phật giáo và Ấn Độ giáo.
- Lĩnh vực chữ viết: Cư dân Ấn Độ sáng tạo ra chữ viết từ rất sớm, phổ biến nhất ở Ấn Độ cổ đại là chữ Phạn (San-krit).
- Lĩnh vực văn học: Ấn độ có một nền văn học phong phú, với nhiều thể loại, tiêu biểu nhất là sử thi, với 2 bộ sử thi nổi tiếng là: Mahabharata và Rammayana.
- Lĩnh vực kiến trúc:
 - + Các công trình kiến trúc của Ấn Độ đều chịu ảnh hưởng của một tôn giáo nhất định.
 - + Cư dân Ấn Độ xây dựng nhiều công trình kiến trúc đồ sộ, độc đáo, ví dụ: chùa hang A-gian-ta...
 - Lịch pháp học: cư dân Ấn Độ đã biết làm ra lịch: chia 1 năm làm 12 tháng, mỗi tháng có 30 ngày, sau 5 năm có thêm 1 tháng nhuận.
 - Toán học: sáng tạo ra các chữ số hiện nay đang sử dụng, trong đó quan trọng nhất là chữ số 0.

Câu hỏi 1 trang 35 Lịch Sử lớp 6: Khai thác lược đồ trên và thông tin trong mục 1, hãy cho biết nét chính về điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng, ảnh hưởng đến sự hình thành văn minh Ấn Độ.



Lời giải:

Điều kiện tự nhiên ở lưu vực sông Ấn và sông Hằng	Tác động đến sự hình thành của nền văn minh Ấn Độ
<ul style="list-style-type: none"> - 3 mặt giáp biển. - Phía Bắc được bao bọc bởi một vòng cung khổng lồ là dãy Himalaya. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuận lợi: <ul style="list-style-type: none"> + Hạn chế được sự nhòm ngó của các thế lực ngoại bang. + Góp phần bảo lưu được bản sắc văn hóa truyền thống. - Khó khăn: hạn chế sự giao lưu văn hóa giữa Ấn Độ với thế giới bên ngoài.
<ul style="list-style-type: none"> - Có sự hiện diện của các dòng sông lớn: sông Ấn, sông Hằng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuận lợi: <ul style="list-style-type: none"> + Cung cấp nguồn nước dồi dào; nguồn thủy sản phong phú.

	<p>+ Bồi tụ nên các đồng bằng, màu mỡ.</p> <p>+ Là những tuyến giao thông huyết mạch, liên kết giữa các vùng, các khu vực trong cả nước.</p> <p>+ Gắn liền với các nghi lễ tôn giáo.</p> <p>- Khó khăn: đặt ra nhu cầu trị thủy.</p>
- Mỏm cực Nam và dọc theo 2 bờ ven biển là những đồng bằng nhỏ, màu mỡ, trù phú.	<p>- Thuận lợi cho phát triển nông nghiệp.</p> <p>- Nhờ có các đồng bằng phù sa màu mỡ, nguồn nước dồi dào... nên chỉ cần sử dụng những công cụ lao động thô sơ, cư dân Ấn Độ đã có thể tạo ra một lượng sản phẩm lớn => điều kiện nảy sinh cho sự tư hữu tài sản và bóc lột đã xuất hiện => xã hội dần có sự phân hóa thành kẻ giàu – người nghèo.</p> <p>=> Sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội cùng với nhu cầu trị thủy đã thúc đẩy sự ra đời sớm của các nhà nước cổ đại ở lưu vực sông Ấn và sông Hằng.</p>
- Ở lưu vực sông hằng có khí hậu thuận lợi (nền nhiệt và độ ẩm cao, mưa nhiều).	- Thuận lợi cho sự sinh trưởng và phát triển của cây cối (đặc biệt là cây lúa nước) và vật nuôi.

Câu hỏi 2 trang 36 Lịch Sử lớp 6: Nêu những điểm chính của chế độ xã hội ở Ấn Độ cổ đại.

Lời giải:

- Những điểm chính của chế độ xã hội ở Ấn Độ cổ đại:

+ Khoảng năm 2500 TCN, người bản địa Đra-vi-a đã xây dựng những thành thị đầu tiên dọc theo hai bên bờ sông Ấn. Giữa thiên niên kỷ II TCN, người A-ri-a từ vùng Trung Á tràn vào miền Bắc Ấn Độ, thống trị người Đra-vi-a.

+ Trong xã hội tồn tại chế độ đẳng cấp Vác-na (phân biệt về chủng tộc và màu da).

- Đẳng cấp thứ nhất là Brahman, là những người da trắng có thân phận là Tăng lữ - quý tộc. Đây là đẳng cấp cao nhất – những người thuộc đẳng cấp này có nhiệm vụ nghiên cứu - giảng dạy kinh Vê-đa và lo việc cúng tế thần linh.
- Đẳng cấp thứ hai là Ksatria, là những người da trắng có thân phận là: vương công/võ sĩ. Những người thuộc đẳng cấp này có nhiệm vụ: học kinh Vê-đa; dâng lễ tế thần linh và cai trị thần dân.
- Đẳng cấp Vaisia (nông dân, thợ thủ công; thương nhân) – những người thuộc đẳng cấp này có nghĩa vụ nộp thuế, lao dịch; phục vụ cho Bram và Ksatria.

- Đẳng cấp Sudra là những người bản địa da màu bị chinh phục và những người có địa vị thấp kém nhất trong xã hội; họ phải phục tùng không điều kiện cho 3 đẳng cấp trên (Brama, Ksatria và Vaisia).

Câu hỏi 3 trang 38 Lịch Sử lớp 6: Dựa vào thông tin và các hình ảnh ở trên, hãy nêu những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại.

Lời giải:

Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của Ấn Độ cổ đại:

- Lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng:

+ Ấn Độ là nơi khởi phát của nhiều tôn giáo, như: Phật Giáo, Ấn Độ giáo; Jaina giáo...

+ Hai tôn giáo có ảnh hưởng lớn nhất ở Ấn Độ là: Phật giáo và Ấn Độ giáo.

- Lĩnh vực chữ viết: Cư dân Ấn Độ sáng tạo ra chữ viết từ rất sớm, phổ biến nhất ở Ấn Độ cổ đại là chữ Phạn (San-krít).

- Lĩnh vực văn học: Ấn độ có một nền văn học phong phú, với nhiều thể loại, tiêu biểu nhất là sử thi, với 2 bộ sử thi nổi tiếng là: Mahabharata và Rammayana.

- Lĩnh vực kiến trúc:

+ Các công trình kiến trúc của Ấn Độ đều chịu ảnh hưởng của một tôn giáo nhất định.

+ Cư dân Ấn Độ xây dựng nhiều công trình kiến trúc đồ sộ, độc đáo, ví dụ: chùa hang A-gian-ta; cột đá A-sô-ca và đại bảo tháp San-chi...

- Lịch pháp học: cư dân Ấn Độ đã biết làm ra lịch: chia 1 năm làm 12 tháng, mỗi tháng có 30 ngày, sau 5 năm có thêm 1 tháng nhuận.

- Toán học: sáng tạo ra các chữ số hiện nay đang sử dụng, trong đó quan trọng nhất là chữ số 0.

Giải luyện tập & Vận dụng Bài 8 Sử lớp 6 (Kết nối tri thức)

Luyện tập và Vận dụng 1 trang 38 Lịch Sử lớp 6: Sự phân hoá trong xã hội Ấn Độ cổ đại được biểu hiện như thế nào?

Lời giải:

- Cư dân trong xã hội được phân chia thành 4 đẳng cấp với những quyền lợi và nghĩa vụ khác nhau:

+ Đẳng cấp Brama (tăng lữ): đây là đẳng cấp cao nhất – những người thuộc đẳng cấp này có nhiệm vụ nghiên cứu - giảng dạy kinh Vệ-đa và lo việc cúng tế thần linh.

+ Đẳng cấp Ksatria (quý tộc, chiến binh): đây là đẳng cấp có vị trí cao thứ hai trong xã hội. Những người thuộc đẳng cấp này có nhiệm vụ: học kinh Vệ-đa; dâng lễ tế thần linh và cai trị thần dân.

+ Đẳng cấp Vaisia (nông dân, thợ thủ công; thương nhân) – những người thuộc đẳng cấp này có nghĩa vụ nộp thuế, lao dịch; phục vụ cho Bram và Ksatria.

+ Đẳng cấp Sudra là những người thấp kém nhất trong xã hội; họ phải phục tùng không điều kiện cho 3 đẳng cấp trên (Brama, Ksatria và Vaisia).

- Quan hệ giữa các đẳng cấp trong đời sống thường nhật được luật pháp quy định rất chặt chẽ:

+ Những người khác đẳng cấp không được kết hôn với nhau.

+ Những người thuộc đẳng cấp dưới buộc phải tôn kính và phục tùng không điều kiện những người thuộc đẳng cấp trên.

Luyện tập và Vận dụng 2 trang 38 Lịch Sử lớp 6: Thành tựu văn hoá nào của người Ấn Độ cổ đại vẫn được sử dụng hoặc được bảo tồn đến ngày nay?

Lời giải:

- Một số thành tựu văn hóa của người Ấn Độ vẫn được sử dụng và bảo tồn cho đến ngày nay:

+ Phật giáo và Ấn Độ giáo đã vượt ra khỏi phạm vi lãnh thổ Ấn Độ, trở thành 2 trong những tôn giáo có số lượng tín đồ đông đảo nhất trên thế giới.

+ Hai bộ sử thi: Mahabharata và Rammayana vẫn có sức sống lâu bền trong tâm thức người Ấn Độ. Mặt khác, 2 tác phẩm này cũng được truyền bá ra bên ngoài, có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của văn học Đông Nam Á.

+ Các chữ số (do người Ấn Độ sáng tạo ra) được sử dụng rộng rãi trên thế giới.

+ Các công trình kiến trúc, như: chùa hang A-gian-ta; cột đá A-sô-ca và đại bảo tháp San-chi... vẫn được bảo tồn và trở thành địa điểm du lịch nổi tiếng.